TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 255/2017/HSST
Ngày 25-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Liệt
Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hương – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2017/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2017/HSST-QĐXX ngày 14 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P, sinh năm 1967 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã K huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nơi ở: Phòng trọ tại số 40/14 đường Đ, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hoá: không; dân tộc: Kinh; cha và mẹ (không xác định); vợ : Trần Thị Hồng M; có hai con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1998; tiền sự và tiền án: không; bị bắt ngày 05 tháng 07 năm 2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V (có mặt).

Bị hại: Nguyễn Văn M, sinh năm 1977 (chết) - Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Văn L, sinh năm 1957; cư trú tại: Số 2/83/93 đường T, phường PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Huỳnh Văn S, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số 40/14 đường Đ, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 04-07-2017, Nguyễn Thanh P ngồi nhậu với Huỳnh Văn S tại số nhà 40/14 đường Đ, Phường N, thành phố V thì anh Nguyễn Văn M đi chơi về vào ngồi nhậu cùng. Trong lúc ngồi nhậu giữa P và anh M xảy ra mâu thuẫn về việc M đã làm hư chiếc điện thoại di động của P nên hai bên xô xát với nhau, P lấy con dao thái lan cán gỗ mũi nhọn dài khoảng 21 cm để trên bàn đâm một nhát vào bên hông sườn trái của anh M. Sau đó, P bỏ chạy ra ngoài, mọi người đuổi theo bắt giữ P giao cho Công an phường N, thành phố V. Anh M được đi cấp cứu, đến ngày 19-07-2017 chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 671-17/KLGĐ-PY ngày 28-08-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn M như sau:

* Các kết quả chính:

Ở liên sườn 5 ngực trái có vết mổ dài 20cm. Vết mổ ở đường trắng giữa trên và dưới rốn dài 24 cm.

Ở liên sườn 6 ngực trái trên đường nách trước và nách sau có 2 vết thủng da đã khâu lại có chiều dài tương tự nhau 2,5cm (vết dẫn lưu của bệnh viện khi mổ cấp cứu).

Ở liên sườn số 7 và 8 trên đường nách giữa bên trái có một vết thủng da dài 8cm đã được khâu lại.

Hậu môn nhân tạo ở hạ sườn trái có khoảng 400gam dịch loãng màu nâu đen. Túi dẫn lưu ở hố chậu trái không có dịch.

Cơ ở liên sườn 5 trực trái bị cắt đứt khi mổ cấp cứu, xương không tổn thương. Bao màng tim có khoảng 30ml dịch màu vàng chanh, cơ tim xung huyết và có các chấm huyết rải rác. Phổi phải viêm dính vào thành ngực, phổi trái viêm dính rải rác, nhu mô hai phổi không dập lách. Có vết khâu ở hoàng trái. Khoang ngực trái có khoảng 500gam máu đông và không đông.

Nhiễm trùng vết mổ ở bụng. Lách đã được cắt bỏ có dấu vết khâu cầm máu tốt. Có vết khâu ở dây chằng tròn sát gan. Viên phúc mạc và một số quai ruột. Dạ dày không có thức ăn, có ít dịch màu vàng nhạt. Ổ bụng có khoảng 1,5 lít dịch màu nâu đen.

Kết quả xét nghiệm vi thể: Suy thận cấp. Viêm phổi cấp. Viêm phúc mạc cấp. Viêm dạ dày mãn. Xuất huyết và viêm mô da, cơ bụng và cơ hoành. Tình trạng rối loạn vi tuần hoàn do ngấm phù (phù nề, sung huyết và xuất huyết rải rác ở các tạng).

Kết luận: Nguyễn Văn M chết do suy thận cấp, viêm phúc mạc cấp, viêm phổi cấp, xuất huyết và viêm mô da – cơ bụng và cơ hoành. Hậu phẫu thuật vết thương đâm thấu ngực – bụng ngày thứ 15 (mổ cắt lách, làm hậu môn nhân đạo, khâu cơ hoành trái).

Bản cáo trạng số 239/VKS-KSĐT ngày 24-11-2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Thanh P về tội " Cố ý gây thương tích " theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 07 năm tù.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo xác định: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 04-07-2017, tại khu vực trước số nhà 40/14 đường Đ, Phường N, thành phố V; bị cáo đã sử dụng 01 con dao cán gỗ mũi nhọn dài khoảng 21 cm, là hung khí nguy hiểm đâm một nhát vào vùng hông sườn trái của anh Nguyễn Văn M dẫn đến hậu quả người bị hại chết trong quá trình cấp cứu do chấn thương nặng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các đương sự trong vụ án, phù hợp với biên bản tạm giữ vật chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Xét lỗi của bị cáo đối với hành vi gây thương tích dẫn đến thương tích nặng cho nạn nhân là lỗi cố ý, nhưng đối với hậu quả người bị hại chết là lỗi vô ý, bị cáo không mong muốn hậu quả chết người sẽ xảy ra đối với người bị hại, ý chí của bị cáo không hề muốn tước đoạt tính mạng của người bị hại. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét thấy trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo và người bị hại đã xảy ra mâu thuẫn. Nên không áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ đối với bị cáo.

So sánh thấy tội " Cố ý gây thương tích" theo Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức tối thiểu của khung hình phạt nặng nhất nặng hơn so với tội " Cố ý gây thương tích" theo Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, không có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, HĐXX vẫn áp dụng Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 để quyết định trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại; gây ảnh hưởng xấu trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Mặc dù ý thức chủ quan của bị cáo không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của người bị hại nhưng hậu quả xảy ra khiến cho những người thân của nạn nhân phải chịu nỗi đau rất lớn về tinh thần. Sau khi vụ án xảy ra bị cáo cũng không có điều kiện bồi thường thiệt hại. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự :

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Văn L (cha anh M) xác định anh Nguyễn Văn M chưa có gia đình, mẹ đã mất, chỉ còn cha. Ông L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa, mai táng và bù đắp tổn thất tinh thần với tổng số tiền 143.511.000 đ.

- Tại toà, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình người bị hại tổng số tiền 143.511.000 đ.

Xét yêu cầu của ông L có căn cứ, sự thỏa thuận của bị cáo và đương sự về mức bồi thường thiệt hại đúng quy định pháp luật, nên công nhận sự thoả thuận này.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 con dao thái lan cán gỗ mũi nhọn dài khoảng 21 cm, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp án phí dân sự sơ thẩm 5% giá trị tài sản phải bồi thường.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội " Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt Nguyễn Thanh P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 07 năm 2017.

3. Trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 585, các Điều 590, 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Nguyễn Thanh P có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Văn L tổng số tiền 143.511.000 đ đ (một trăm bốn mươi ba triệu năm trăm mười một ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan cán gỗ mũi nhọn dài khoảng 21 cm.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 45/BB.THA ngày 06-12-2017.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp 7.176.000 đồng (bảy triệu một trăm bảy mươi sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.